

Ngày 14/08/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
RAL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%

RAL - CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông - Thanh toán bổ sung 5% cổ tức năm 2016 và tạm ứng 20% cổ tức đợt 1/2017 cho cổ đông hiện hữu. Ngày đăng ký cuối cùng là 25/08/2017 và ngày thực hiện 06/09/2017. Trước đó, RAL đã chi cổ tức đợt 1 và đợt 2 năm 2016 với tổng tỷ lệ 40%. Như vậy, tổng cổ tức sẽ chi cho cả năm 2016 là 45%.

HHG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

HHG - CTCP Hoàng Hà - Ngày 29/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 30/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/9.

DIH: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

DIH - CTCP Đầu tư phát triển Xây dựng Hội An - Ngày 14/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 15/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/10.

ONE: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

ONE - CTCP Truyền thông số 1 - Ngày 24/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 25/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10 : 1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận thêm 01 cổ phiếu mới).

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Tiêu thụ thép toàn thị trường tháng 7 tăng 39% cùng kỳ

Theo số liệu của Hiệp hội thép, sản lượng thép xây dựng toàn thị trường sản xuất ra trong tháng 7/2017 đạt 778.730 tấn, tăng 24,1% so với cùng kỳ 2016 và tăng 7% so với tháng trước. Bán hàng thép trong tháng 7/2017 đạt 908.008 tấn, tăng 21,44% so với tháng trước, và tăng cao so với cùng kỳ 2016 là 39,2%. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/8/11/763100/tieu-thu-thep-toan-thi-truong-thang-7-tang-39-cung-ky-cac-nha-may-tang-gia-4-lan-trong-thang.aspx>

5 tháng còn lại, nền kinh tế sẽ được bơm thêm 700 nghìn tỷ

Qua 7 tháng đầu năm tín dụng nền kinh tế mới tăng thêm được khoảng 500 nghìn tỷ đồng, nhưng mục tiêu đề ra cho cả năm mới được đề cập là tăng trưởng 22% thì tín dụng các tháng cuối năm dự kiến sẽ chảy với tốc độ rất mạnh. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/5-thang-con-lai-nen-kinh-te-se-duoc-bom-them-700-nginh-ty-20170814093247023.chn>

Ngày 14/08: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.441 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước đó

Nghân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.441 đồng, giảm 1 đồng so với tuần qua. Tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank niêm yết tỷ giá USD/VND ở mức 22.695 đồng mua tiền mặt và 22.765 đồng bán ra. Tại ngân hàng Eximbank, tỷ giá USD niêm yết ở mức 22.670 đồng mua vào và 22.760 đồng bán ra.

Sáng ngày 14/08: Giá vàng SJC ở mức 36,32 - 36,52 triệu đồng/lượng

Lúc 9h5 sáng nay (14/8), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC quay đầu giảm 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với mức khảo sát sáng thứ 7 tuần trước, hiện đang ở mức 36,32 -36,52 triệu đồng/ lượng. Đây là phiên giảm đầu tiên trong 4 phiên gần đây của kim loại quý. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên Kitco đang được niêm yết ở mức 1.286,9 USD/ounce, giảm 1,8 USD, tương đương 0,14% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá sáng nay tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,03 triệu đồng/lượng, mở rộng 20 nghìn đồng so với cuối tuần trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	14.31
	Nasdaq	↑	39.68
	S&P 500	↑	3.11
	FTSE 100	↓	-79.98
CHÂU ÂU	DAX	↓	-0.24
	CAC 40	↓	-54.31
	Nikkei 225	↓	-195.99
CHÂU Á	Hang Seng	→	0.00
	Shanghai	→	0.00

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 14/08/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 11/08: Chỉ số Dow Jones tăng 0.07%, lên 21,858.32 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones nhích 14.31 điểm (tương đương 0.07%) lên 21,858.32 điểm, chỉ số S&P 500 tiến 3.11 điểm (tương đương 0.13%) lên 2,441.32 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 39.68 điểm (tương đương 0.64%) lên 6,256.56 điểm.

Ngày 11/08: Dầu Brent tăng 0.7%, lên 52.10 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 9 trên sàn Nymex tiến 23 xu (tương đương 0.5%) lên 48.82 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này đã sụt 1.5%, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 10 trên sàn Luân Đôn cộng 20 xu (tương đương 0.7%) lên 52.10 USD/thùng, nhưng vẫn giảm 0.6% tuần qua.

Ngày 14/08/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+4,09/+0,53%**

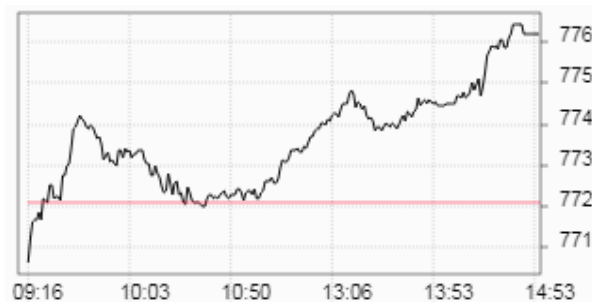
 Giá trị (điểm) ↑ **776.17**

 Khối lượng (cp) **185,515,403**

 Giá trị (tỷ đồng) **3,447.15**

 Số cp tăng giá ↑ **176**

 Số cp giảm giá ↓ **93**

 Số cp đứng giá → **71**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KPF	6.4	6.4	6.4	6.2	32,290	↑ 7.0%
ATG	4.3	4.3	4.3	4.3	434,330	↑ 7.0%
CIG	2.9	3.1	3.1	2.9	3,790	↑ 7.0%
IJC	13.8	13.8	13.8	12.8	1,838,890	↑ 7.0%
CCL	5.6	5.6	5.6	5.2	716,160	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

 Thay đổi (điểm) ↑ **+0,64/+0,64%**

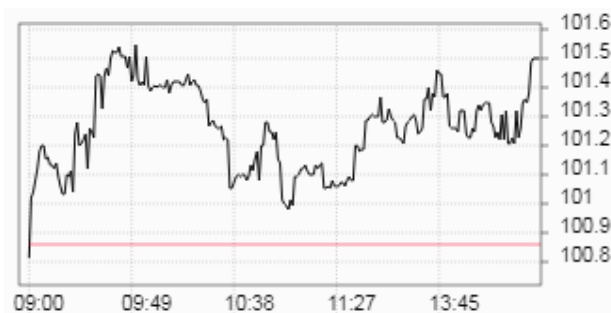
 Giá trị (điểm) ↑ **101.50**

 Khối lượng (cp) **53,604,857**

 Giá trị (tỷ đồng) **490.94**

 Số cp tăng giá ↑ **106**

 Số cp giảm giá ↓ **88**

 Số cp đứng giá → **182**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PCE	12.1	12.1	12.1	12.1	100	↑ 10.0%
SDE	4.4	4.4	4.4	4.4	2,700	↑ 10.0%
SGC	68.3	68.3	68.3	68.3	100	↑ 10.0%
TH1	9.1	11.1	11.1	9.1	800	↑ 9.9%
STP	5.6	6.7	6.7	5.6	400	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	5,911,010	632,200
BÁN	5,625,760	976,350
MUA - BÁN	285,250	-344,150

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 14/08, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 54,48 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 59,88 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 5,4 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 14/08/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 11/08/2017): 1,907,905.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 11/08/2017): 772.08 điểm

Cập nhật ngày 14/08/2017

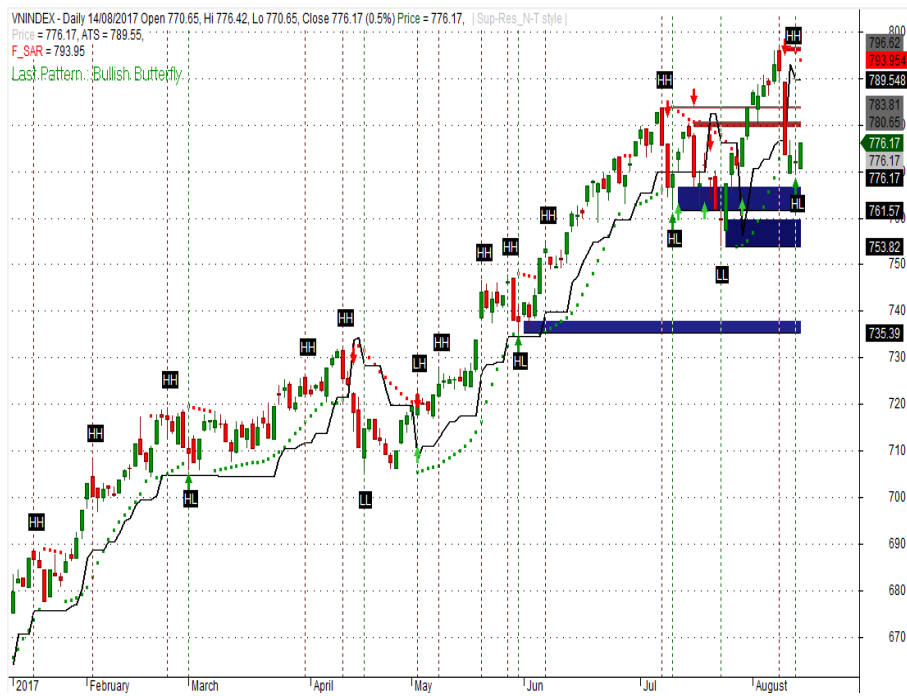
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.4%	1,451,453,429	149.5	149.7	0.2	0.1%	927,460	0.11
SAB	8.3%	641,281,186	248	244	-4.0	-1.6%	25,970	-1.04
VCB	7.1%	3,597,768,575	37.45	37.65	0.2	0.5%	363,540	0.29
GAS	6.1%	1,913,950,000	61.3	61.8	0.5	0.8%	149,840	0.39
VIC	6.0%	2,637,707,954	43.5	43.5	0.0	0.0%	227,890	0.00
PLX	4.4%	1,293,878,081	64.5	66	1.5	2.3%	264,910	0.79
CTG	3.7%	3,723,404,556	19	19.25	0.3	1.3%	1,354,330	0.38
BID	3.6%	3,418,715,334	20.3	20.8	0.5	2.5%	1,736,920	0.69
MSN	2.6%	1,147,496,374	42.7	44	1.3	3.0%	752,950	0.60
HPG	2.2%	1,264,255,417	32.7	34	1.3	4.0%	6,421,140	0.67
ROS	2.1%	430,000,000	91	91.5	0.5	0.6%	2,151,170	0.09
MBB	2.0%	1,712,740,909	22.4	23.2	0.8	3.6%	3,384,150	0.55
BVH	2.0%	680,471,434	56	56.5	0.5	0.9%	245,140	0.14
VJC	2.0%	300,000,000	124.1	124.1	0.0	0.0%	250,460	0.00
NVL	1.9%	589,369,234	63	61.5	-1.5	-2.4%	1,278,550	-0.36
FPT	1.2%	461,723,054	49.45	49.2	-0.3	-0.5%	773,240	-0.05
BHN	1.0%	231,800,000	80	80.4	0.4	0.5%	30,220	0.04
STB	0.9%	1,485,215,716	11.95	12.1	0.2	1.3%	786,880	0.09
MWG	0.9%	153,950,927	105.8	106.5	0.7	0.7%	229,930	0.04
CTD	0.8%	77,050,000	208.3	208.8	0.5	0.2%	37,390	0.02

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 14/08/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

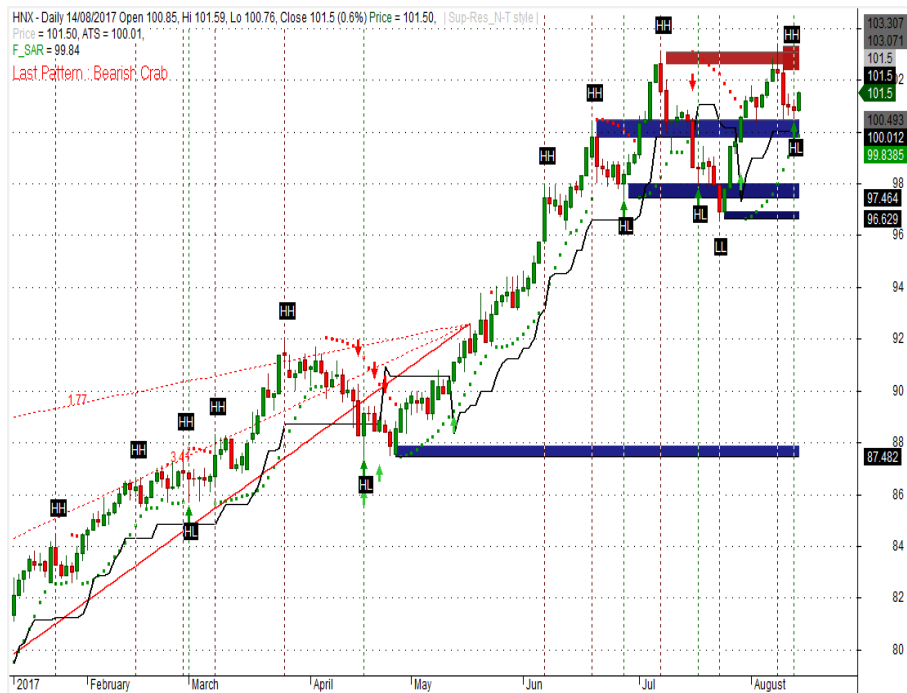


90% cash

10% stocks

Vùng mua: 770 - 775 Vùng chốt lời ngắn hạn: 780 - 785

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 100.0 - 101.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 102.0 - 103.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 780 - 785 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 770 - 775 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 770. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 760 - 765 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 780 - 785 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 790 - 795 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	→ RSI	↓ SD
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 102.0 - 103.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 100.0 - 101.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 100.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 98.0 - 99.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 102.0 - 103.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 104.0 - 105.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

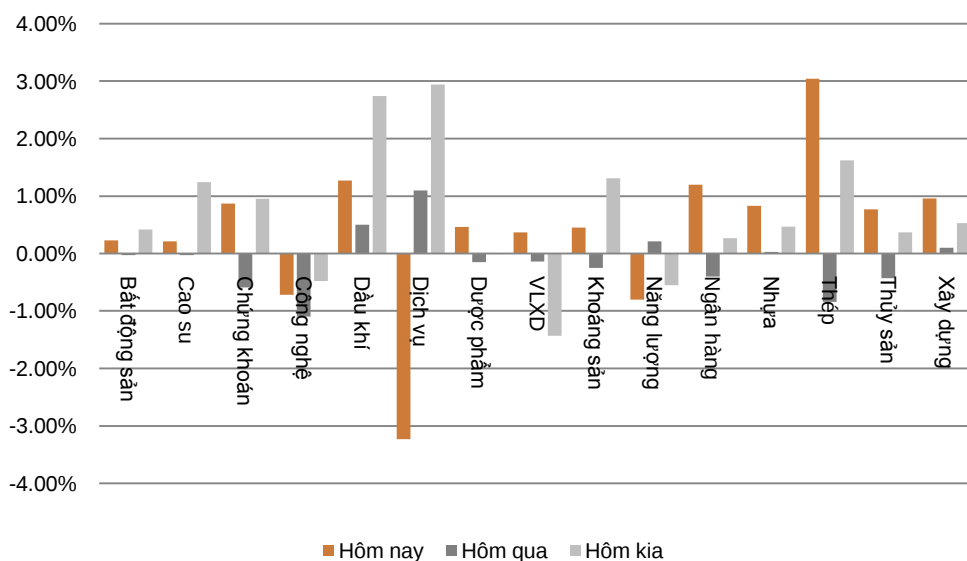
Trend	Momentum	Volatility
ADX	→ ROC	↓ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	→ ATR
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume

Ngày 14/08/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.23%
Cao su	↑ 0.21%
Chứng khoán	↑ 0.87%
Công nghệ	↓ -0.72%
Dầu khí	↑ 1.27%
Dịch vụ	↓ -3.23%
Dược phẩm	↑ 0.46%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.37%
Khoáng sản	↑ 0.45%
Năng lượng	↓ -0.80%
Ngân hàng	↑ 1.20%
Nhựa	↑ 0.83%
Thép	↑ 3.04%
Thủy sản	↑ 0.77%
Xây dựng	↑ 0.96%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Ngân hàng	VCB	37.45	37.65	↑ 0.2	↑ 0.5%	363,540
	CTG	19	19.25	↑ 0.3	↑ 1.3%	1,354,330
	BID	20.3	20.8	↑ 0.5	↑ 2.5%	1,736,920
	MBB	22.4	23.2	↑ 0.8	↑ 3.6%	3,384,150
	BVH	56	56.5	↑ 0.5	↑ 0.9%	245,140
Nhựa	NTP	66.2	66.2	→ 0.0	→ 0.0%	24,100
	BMP	78.8	80.8	↑ 2.0	↑ 2.5%	291,310
	AAA	31.7	33.4	↑ 1.7	↑ 5.4%	1,794,540
	DNP	27	26.1	↓ -0.9	↓ -3.3%	123,800
	INN	66	64.1	↓ -1.9	↓ -2.9%	2,600
Thép	HPG	32.7	34	↑ 1.3	↑ 4.0%	6,421,140
	HSG	27.8	28.6	↑ 0.8	↑ 2.9%	3,638,500
	TVN	7.8	7.8	→ 0.0	→ 0.0%	300
	TIS	11.1	11.3	↑ 0.2	↑ 1.8%	250,200
	POM	14.8	14.9	↑ 0.1	↑ 0.7%	30,790
	NKG	30.2	31.15	↑ 1.0	↑ 3.2%	321,410

Cập nhật ngày 14/08/2017

Ngày 14/08/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					

Ngành Phân Bón là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. **Ngành Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. **Ngành Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. **Ngành Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 14/08/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	48.6491 ↑	0.03% ↓	-1.52% ↑	4.50% ↑	6.34%	14/08/2017
Brent	51.8201 ↓	-0.26% ↓	-1.04% ↑	5.71% ↑	7.19%	14/08/2017
Natural gas	2.9976 ↑	0.67% ↑	7.00% ↓	-0.76% ↑	15.72%	14/08/2017
Gasoline	1.6034 ↓	-0.42% ↓	-1.58% ↑	3.05% ↑	14.52%	14/08/2017
Heating oil	1.6344 ↓	-0.23% ↓	-0.31% ↑	9.01% ↑	12.74%	14/08/2017
Ethanol	1.5668 ↓	-0.63% ↓	-1.82% ↑	2.29% ↑	9.43%	14/08/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1280.7492 ↓	-0.44% ↑	1.86% ↑	3.79% ↓	-4.35%	14/08/2017
Silver	17.0869 ↑	0.11% ↑	5.25% ↑	6.34% ↓	-13.66%	14/08/2017
Platinum	977.6 ↓	-0.22% ↑	1.46% ↑	6.09% ↓	-11.73%	14/08/2017
Palladium	892.5 →	0.00% ↑	0.73% ↑	3.18% ↑	28.70%	14/08/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Orange Juice	136.10 ↑	0.41% ↑	0.59% ↑	5.67% ↓	-24.79%	14/08/2017
Wool	1550 →	0.00% ↑	1.84% ↑	1.71% ↑	19.51%	14/08/2017
Soybeans	933.9712 ↓	-0.37% ↓	-2.69% ↓	-5.18% ↓	-8.77%	14/08/2017
Wheat	432.5266 ↓	-1.37% ↓	-6.68% ↓	-14.52% ↑	2.49%	14/08/2017
Cotton	69.24 ↓	-0.03% ↓	-2.47% ↑	1.63% ↓	-0.92%	14/08/2017
Rice	12.4512 ↓	-0.08% ↑	0.98% ↑	5.21% ↑	29.16%	14/08/2017
Cheese	1.66 ↑	0.61% ↑	0.97% ↑	6.89% ↓	-8.74%	14/08/2017
Palm Oil	2683 ↑	1.05% ↑	3.59% ↑	0.15% ↑	2.40%	14/08/2017
Milk	16.47 →	0.00% ↑	1.35% ↑	5.44% ↓	-3.12%	14/08/2017
Canola	506 ↓	-0.18% ↑	0.06% ↓	-0.04% ↑	8.00%	14/08/2017
Oat	260.6833 ↓	-1.42% ↓	-4.95% ↓	-8.69% ↑	51.56%	14/08/2017
Sugar	13.2 ↓	-0.30% ↓	-6.65% ↓	-2.15% ↓	-33.03%	14/08/2017
Tea	3.32 →	0.00% ↑	7.44% ↑	12.16% ↑	35.51%	14/08/2017
Cocoa	1994 ↑	1.37% ↓	-0.20% ↑	11.67% ↓	-33.51%	14/08/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	109.9654 ↑	0.83% ↓	-4.96% ↓	-6.91% ↓	-5.67%	14/08/2017
Cobalt	56750 ↑	0.89% ↑	0.44% ↓	-2.58% ↑	114.15%	14/08/2017
Lead	2305.25 ↓	-1.70% ↓	-1.71% ↑	0.91% ↑	26.37%	14/08/2017
Aluminum	2042.5 ↑	0.27% ↑	6.60% ↑	7.50% ↑	23.56%	14/08/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 14/08/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	10.0	10.0	15.0	↑ 50.0%	→ 0.0%	31/07/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

Ngày 14/08/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 14/08/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 14/08/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 14/08/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
14/08/2017	15/08/2017	31/08/2017	VNM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	151.5	0 (0%)
14/08/2017	15/08/2017	28/08/2017	NDP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	33.591	-0.109 (-0.32%)
14/08/2017	15/08/2017	18/09/2017	PNG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 900 đồng/CP	15.392	1.392 (9.94%)
14/08/2017	15/08/2017	#REF!	SHP	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
14/08/2017	15/08/2017	n/a	BTT	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 200:43	41	0 (0%)
14/08/2017	15/08/2017	06/10/2017	BTT	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	41	-0.7 (-1.68%)
14/08/2017	15/08/2017	15/12/2017	BTT	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	-0.7 (-1.68%)	-0.7 (-1.68%)
14/08/2017	15/08/2017	15/09/2017	AAA	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	32.2	0 (0%)
n/a	n/a	14/08/2017	SGN	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 3,995,952 CP	153.63	0.633 (0.41%)
14/08/2017	15/08/2017	n/a	NAF	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
15/08/2017	16/08/2017	30/08/2017	TV4	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 300 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	15/08/2017	SBD	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 254,629 CP	16.5	0 (0%)
n/a	n/a	15/08/2017	LIG	HNX	Giao dịch bổ sung - 15,720,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	15/08/2017	VDP	HOSE	Giao dịch lần đầu - 12,782,904 CP	n/a	n/a
16/08/2017	17/08/2017	08/09/2017	PNJ	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	105	0.9 (0.86%)
16/08/2017	17/08/2017	11/09/2017	NET	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	30.6	0 (0%)
n/a	n/a	16/08/2017	LLM	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 79,726,104 CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	16/08/2017	MTV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,400,000 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	16/08/2017	LBC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,090,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	17/08/2017	TVP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 10,080,000 CP	n/a	n/a
17/08/2017	18/08/2017	11/09/2017	INC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	9.9	0 (0%)
17/08/2017	18/08/2017	08/09/2017	MNC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	5.8	0 (0%)

Cập nhật ngày 14/08/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.